

Bản án số: 31/2018/HS-ST

Ngày 03-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu Lâm

2. Ông Trần Đăng Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 05-7-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 20-7-2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Q; Sinh ngày: 04-9-1991 tại xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn X, xã Ph, huyện H, Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn Kh, sinh năm 1972 và Con bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1971; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Bùi Thị L, sinh năm 1995, hiện đang sinh sống tại xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2015, đứa nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29-02-2012, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Bản án số 04/2012. Đã chấp hành xong thi hành án dân sự và chấp hành xong án phạt tù vào ngày 08-08-2012 (đã xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-5-2018 cho đến nay. (Có mặt)

*** Người bị hại:**

1. Ông Phạm Đình D; sinh năm 1995; Nơi ĐKKHKT: Thôn Q, xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở hiện nay: TDP L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Ông Nguyễn Công D; sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Thôn Gia Ngại 2, xã Th, huyện Th, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: TDP L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Dương Xuân H; sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Hải Phong 2, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

2. Ông Hà Văn C; sinh năm 1997; Địa chỉ: xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

3. Bà Võ Thị Thùy D; sinh năm 1993; Địa chỉ: Xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Bà Phạm Thị Hòa L; sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

2. Ông Lương Văn D; sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

3. Bà Hà Thị D; sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 25-4-2018, sau khi đi uống rượu về Hoàng Văn Quân cùng với Phạm Đình D và Dương Xuân H bắt xe taxi về tại phòng trọ của Dương ở tổ dân phố Liên Sơn, phường Kỳ, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Do Dương say rượu nên Hoàng Văn Q đưa D vào phòng ngủ, còn H đi lấy xe mô tô để về. Khi vào phòng của Dương, Hoàng Văn Q phát hiện 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6s Plus, màu xám đen, để trên chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, màu đen. Thấy vậy, Hoàng Văn Q nảy sinh ý định lấy trộm tài sản trên nên đi ra ngoài hỏi Dương Xuân H “Anh có quen chỗ nào cầm cố máy tính không”, thì H trả lời “Có”. Sau đó, Hoàng Văn Q đi vào phòng của Dương lấy trộm chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần của mình, còn chiếc máy tính Hoàng Văn Q cầm trên tay đi ra ngoài nhờ Dương Xuân H chở đi cầm cố. Do H nghĩ là máy tính của Hoàng Văn Q nên chở Q đến quán cầm đồ 969 thuộc tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh do anh Nguyễn Công D làm chủ.

Khi cầm cố, Hoàng Văn Q nói dối là máy tính của mình nên anh D cho Q cầm máy tính với số tiền 1.500.000 đồng. Lợi dụng khi anh D đang cất chiếc máy tính trên, Hoàng Văn Q lén lút lấy trộm chiếc ví da bò màu vàng, trong ví có 2.500.000 đồng của ông D để trên quầy lễ tân của quán. Số tiền mà Hoàng Văn Q chiếm đoạt của ông D, Q đã cho ông Hà Văn C, bà Võ Thị Thùy D, ông Dương Xuân H mỗi người 500.000 đồng. Khi cho tiền, Q không nói rõ nguồn gốc số tiền trên và những người này không biết số tiền trên do Q trộm cắp mà có. Đến ngày 04-5-2018, Hoàng Văn Q đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc điện thoại trộm cắp được cho Cơ quan điều tra.

Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS X452CP-VX028D i5, màu đen và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, Iphone 6s Plus, 64GB, màu xám đen, số IMEI 353287076402011 mà Hoàng Văn Q chiếm đoạt là của anh Phạm Đình Dương, sinh năm: 1995, trú tại xã Q, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Kỳ Anh thì chiếc máy tính trên trị giá 4.400.000 đồng; Chiếc điện thoại di động trị giá 7.200.000 đồng. Số tiền chiếm đoạt 2.500.000 đồng và 01 chiếc ví da, đã cũ, rách nỏ không có giá trị là của anh Nguyễn Công D, sinh năm 1991, trú tại xã Th, huyện Th, tỉnh Hà Tĩnh. Tổng giá trị tài sản mà Hoàng Văn Q chiếm đoạt là 14.100.000 đồng.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 35/CT –VKSTXKA ngày 05 tháng 7 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án tù từ 9 đến 12 tháng tù; Về dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự 2015, buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Công D số tiền 4.000.000 đồng; Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Về vật chứng: Không.

Người bị hại trình bày:

Ông Phạm Đình D đã nhận lại tài sản bị mất, tại phiên tòa hôm nay không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Ông Nguyễn Công D trình bày: Bị hại có giấy phép đăng ký kinh doanh dịch vụ cầm đồ, khi cầm cố chiếc máy tính bị cáo nói dối là máy tính của bị cáo nên bị hại không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên đã cho bị cáo cầm cố 1.500.000 đồng nên yêu cầu buộc bị cáo phải trả lại cho bị hại số tiền 1.500.000 đồng và bồi thường số tiền 2.500.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt. Đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Xuân H trình bày: Khi nghe bị cáo hỏi có biết nơi nào cầm đồ máy vi tính không để lấy tiền về quê, cứ tưởng máy tính xách tay đó là của bị cáo nên chở đi, số tiền bị cáo cho không biết là tiền do phạm tội mà có.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 25-4-2018, lợi dụng việc người bị hại ông Phạm Đình D say rượu và nằm ngủ ở phòng trọ tại tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, bị cáo Hoàng Văn Q đã lén lút chiếm đoạt một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS X452CP-VX028D i5 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, Iphone 6s Plus, với tổng giá trị

11.600.000 đồng. Sau khi đưa máy tính xách tay cầm cố cho ông Nguyễn Công D, ở tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh lấy số tiền 1.500.000 đồng, thì lợi dụng sự sơ hở của ông Nguyễn Công D, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của ông D số tiền 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Hoàng Văn Q đã chiếm đoạt hai lần là 14.100.000 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo với tổng giá trị tài sản 14.100.000 đồng đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015. Vì vậy, bản Cáo trạng số 35/CT –VKSTXKA, ngày 05-7-2018, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh truy tố, đề nghị xét xử bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Đối với ông Nguyễn Công D cầm cố chiếc máy tính xách tay do Hoàng Văn Q trộm cắp mà có; Ông Dương Xuân H, người chở Q đi cầm cố máy tính trộm cắp được và được Q cho 500.000 đồng; Ông Hà Văn C, bà Võ Thị Thùy D, mỗi người được Q cho 500.000 đồng. Khi cho tiền, Q không nói rằng tiền do hành vi phạm tội mà có và những người này cũng không biết được tiền do Q phạm tội mà có, không biết được tài sản máy tính xách tay có nguồn gốc do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự theo luật định.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn Q đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Hoàng Văn Q là người có nhân thân xấu, phạm tội nhiều lần nên cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì đã thành khẩn khai báo, ra đầu thú, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Xét lời đề

ngiht về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Về dân sự :

Bị hại ông Phạm Đình D đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Xét yêu cầu của người bị hại ông Nguyễn Công D, yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 1.500.000 đồng tiền cầm cố chiếc máy tính xách tay và 2.500.000 đồng tiền chiếm đoạt tài sản, Hội đồng xét xử thấy rằng: Người bị hại có giấy phép đăng ký kinh doanh cầm cố theo quy định, khi tiến hành cầm cố không biết tài sản cầm cố do phạm tội mà có, tài sản là chiếc máy tính xách tay không phải là tài sản bắt buộc phải đăng ký quyền sở hữu, giao dịch dân sự này đã bị vô hiệu do vi phạm điều cấm, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên từ thời điểm xác lập. Căn cứ vào các Điều 116, 117, 123, 131 Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo phải trả lại số tiền 1.500.000 đồng cho ông Nguyễn Công D. Đối với số tiền 2.500.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại, căn cứ Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự 2015, buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên cho bị hại ông Nguyễn Công D.

Về các biện pháp tư pháp, vật chứng:

Xét vật chứng 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS X452CP-VX028D i5, màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, Iphone 6s Plus, 64GB, màu xám đen. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu ông Phạm Đình D là đúng trình tự, thủ tục luật định.

Xét số tiền 2.500.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt, sử dụng của người bị hại là số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có, bị cáo phải trả lại tài sản chiếm đoạt cho người bị hại do đó mà không tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền này đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng Khoản 2 Điều 47, Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 116, 117, 123, 131, 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự 2015 .

Áp dụng Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Tuyên xử về hình phạt:

Xử phạt Hoàng Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 04-5-2018.

3. Về dân sự:

Buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải bồi thường cho ông Nguyễn Công D, tổng số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PC81 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch